TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019, giữa:

Anh Lê Quang C, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Xóm D, thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Chị Trần Thị H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm D, thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang C và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Quang C và chị Trần Thị H thống nhất, thỏa thuận: Có 02 con chung tên là:

1/ Lê Thị Mỹ L, sinh ngày 08-01-1999,

2/ Lê Quang T, sinh ngày 28-3-2008

Hiện nay, Lê Thị Mỹ L đã trưởng thành và lập gia đình riêng, Lê Quang T đang sống chung cùng bố mẹ. Hai bên thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao con Lê Quang T cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh C tự nguyện cấp dưỡng

tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Hai bên có nghĩa vụ, quyền về việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn theo pháp luật quy định.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quang C và chị Trần Thị H thống nhất: Hai bên tự thỏa thuận phân chia tài sản, yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận: Giao toàn bộ quyền sử dụng đất của hai bên cho anh C toàn quyền sử dụng; giao toàn bộ tài sản là nhà ở, công trình phụ và các công trình kiến trúc khác trên đất cho anh C toàn quyền sở hữu; anh C có nghĩa vụ trả, thanh toán toàn bộ tất cả các khoản nợ chung của hai bên.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án anh Lê Quang C và chị Trần Thị H, mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận: Anh C chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, thay cho chị H và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Số tiền án phí anh C phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0004727 ngày 16-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS huyện Q;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo